

Số: 47 /QCPH-BCH

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 17 tháng 4 năm 2018

VĂN PHÒNG HĐND-UBND TP.VT

ĐẾN

Số: 21.867.518/18

Ngày:

QUY CHẾ

**Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn trên biển của Ban chỉ huy
Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp Tìm kiếm cứu nạn trên biển và trong vùng nước cảng biển;

Căn cứ tình hình thực tiễn và đặc thù vùng biển tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Ban chỉ huy Phòng chống Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cụ thể như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định, thống nhất về nguyên tắc cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên biển tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trừ vùng cấm và vùng hạn chế do Bộ Quốc phòng công bố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị có chức năng tìm kiếm cứu nạn trên biển gồm: Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh (Văn phòng thường trực), Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Khu vực III (Trung tâm III), Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu (Cảng vụ Vũng Tàu), Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3, Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu (Vũng Tàu Radio), Bộ Chỉ huy Bộ

đội Biên phòng tỉnh (Biên phòng tỉnh), Sở Y tế, Ban chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thành phố ven biển (các Địa phương), sau đây gọi chung là các Bên.

Điều 3. Nguyên tắc chung trong hoạt động phối hợp

- Các Bên phải tuân thủ các quy định của pháp luật, có nội dung, yêu cầu, phương án, kế hoạch cụ thể trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi trách nhiệm của mỗi Bên theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Thống nhất phối hợp các nội dung trọng tâm như: Xử lý nhanh chóng, chính xác các thông tin báo nạn; phối hợp hoạt động cứu nạn trên biển đảm bảo kịp thời, hiệu quả cao; phối hợp trong công tác xử lý hậu quả sau tai nạn, sự cố; phối hợp trong công tác tuyên truyền, huấn luyện, đào tạo, diễn tập...

- Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, thống nhất giải quyết dựa trên quy định của pháp luật, yêu cầu nghiệp vụ của các Bên khi tham gia hoạt động cứu nạn trên biển.

Điều 4. Lực lượng, phương tiện

Lực lượng, phương tiện thuộc quyền quản lý của các đơn vị tham gia ký kết Quy chế. Khi triển khai tìm kiếm cứu nạn trên biển sử dụng phương tiện, trang thiết bị của cơ quan chuyên trách tìm kiếm cứu nạn trên biển và của các đơn vị phối hợp.

Điều 5. Phương thức thông tin

- Các thiết bị thông tin liên lạc hiện có của các đơn vị tham gia ký kết quy chế.

- Các thiết bị thông tin liên lạc của doanh nghiệp, tàu thuyền trong khu vực.

- Thư điện tử, Điện thoại, Fax.

- Đài thông tin duyên hải.

Điều 6. Thanh toán chi phí

Kinh phí đảm bảo cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn do ngân sách nhà nước cấp. Thủ tục và phương thức thanh toán kinh phí cho các tổ chức, cá nhân được huy động để thực hiện các nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn thường xuyên hoặc đột xuất được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 7. Phối hợp trong hoạt động thường xuyên

Các Bên có trách nhiệm phối hợp hoạt động, cụ thể như sau:

1. Tổ chức trực ban thường trực phù hợp nhằm đảm bảo thu nhận một cách nhanh chóng, đầy đủ, kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến tai nạn, sự cố trong phạm vi quản lý của mỗi Bên *(có thông tin bộ phận trực ban cụ thể kèm theo)*.

2. Thực hiện nghiêm các yêu cầu, quy định tại Quy chế Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn trên biển và trong vùng nước cảng biển *(theo Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20/01/2014)* và các quy định Pháp luật hiện hành khác liên quan công tác phối hợp thông tin cứu nạn trên biển.

Hàng năm, các Bên cần rà soát các quy định của pháp luật liên quan đến yêu cầu nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, tiến hành góp ý sửa đổi Quy chế *(nếu có)* khi có sự thay đổi; trao đổi thống nhất những vấn đề có liên quan trước khi triển khai thực hiện.

Điều 8. Phối hợp khi có tình huống sự cố, tai nạn xảy ra

8.1. Phối hợp xử lý thông tin:

- Các Bên khi tiếp nhận thông tin sự cố, tai nạn trên vùng biển tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phải có trách nhiệm thông báo ngay cho nhau biết; đồng thời thông báo cho các đơn vị liên quan được biết để cùng phối hợp xử lý thông tin theo quy định.

- Khi thông tin báo nạn nhận được chưa đầy đủ, các Bên có trách nhiệm cùng nhau phối hợp, xác minh thông tin theo yêu cầu nghiệp vụ của mỗi Bên.

- Tiếp nhận, chuyển giao, xử lý thông tin phối hợp cứu nạn phải đảm bảo nguyên tắc: Nhanh chóng, kịp thời và chính xác.

8.2. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn tại hiện trường:

a. Văn phòng thường trực có trách nhiệm:

(*) Trên vùng ven biển thuộc trách nhiệm quản lý của tỉnh

- Chủ trì các hoạt động phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên vùng ven biển thuộc địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu khi được sự ủy quyền thực hiện của UBND tỉnh hoặc Trưởng ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh.

- Yêu cầu Đài thông tin duyên hải phát hoặc dừng phát thông tin tìm kiếm cứu nạn.

- Nắm bắt tình hình về tai nạn, sự cố để đưa ra phương án tổ chức, điều động hoặc kiến nghị điều động lực lượng, phương tiện đến ứng phó kịp thời và hiệu quả.

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền chỉ định Chỉ huy hiện trường; duy trì thông tin liên lạc với Chỉ huy hiện trường để phối hợp chỉ đạo hoạt động tìm kiếm, cứu nạn trên vùng ven biển.

- Kiến nghị Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn điều động các phương tiện của Trung tâm III, Cảng vụ Vũng Tàu, huy động lực lượng, phương tiện của đơn vị quản lý tham gia tìm kiếm, cứu nạn theo luật định.

- Tổng hợp trình UBND tỉnh các báo cáo đề xuất, tờ trình kinh phí của các cơ quan, đơn vị khi tham gia công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển.

() Trên biển và trong vùng nước cảng biển (trừ vùng biển thuộc trách nhiệm quản lý của tỉnh)*

- Chấp hành lệnh điều động lực lượng, phương tiện của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm III, Cảng vụ Vũng Tàu và các đơn vị khác trong việc điều hành phương tiện của các đơn vị thành viên, của địa phương tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn trên vùng biển tỉnh BR-VT.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, chức năng trong việc xử lý các vấn đề về môi trường khi kết thúc hoạt động tìm kiếm cứu nạn.

b. Trung tâm III có trách nhiệm:

() Trên biển (trừ vùng ven biển và vùng nước cảng biển, vùng cấm và vùng hạn chế)*

- Chủ trì các hoạt động phối hợp tìm kiếm, cứu nạn theo quy định hiện hành.

- Yêu cầu Đài thông tin duyên hải phát hoặc dừng phát thông tin tìm kiếm, cứu nạn.

- Nắm bắt tình hình về tai nạn, sự cố để đưa ra phương án tổ chức, điều động hoặc kiến nghị điều động lực lượng, phương tiện đến ứng phó kịp thời và hiệu quả.

- Chỉ định Chỉ huy hiện trường; Duy trì thông tin liên lạc với Chỉ huy hiện trường để phối hợp chỉ đạo hoạt động tìm kiếm, cứu nạn trên biển.

- Điều động lực lượng, phương tiện do mình quản lý tham gia tìm kiếm, cứu nạn.

- Kiến nghị Cảng vụ Vũng Tàu huy động lực lượng, phương tiện của mình; của ngành hàng hải trong khu vực quản lý tham gia tìm kiếm, cứu nạn theo luật định.

- Kiến nghị Ban chỉ huy hỗ trợ, huy động lực lượng (*đặc biệt là Bác sỹ*), phương tiện của các cơ quan, đơn vị thành viên, địa phương tham gia tìm kiếm, cứu nạn theo luật định.

(*) Trong vùng nước cảng biển và vùng ven biển trách nhiệm quản lý của tỉnh

- Chấp hành lệnh điều động lực lượng, phương tiện của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn;

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng thường trực, Cảng vụ Vũng Tàu và các cơ quan, đơn vị tham gia để tổ chức hoạt động tìm kiếm, cứu nạn tại hiện trường.

c. Cảng vụ Vũng Tàu có trách nhiệm:

(*) Trong vùng nước cảng biển (trừ vùng ven biển và trên biển)

- Chủ trì các hoạt động tìm kiếm, cứu nạn theo quy định hiện hành.

- Yêu cầu Đài thông tin duyên hải phát hoặc dừng phát thông tin tìm kiếm, cứu nạn.

- Nắm bắt tình hình về tai nạn, sự cố để đưa ra phương án tổ chức, điều động hoặc kiến nghị điều động lực lượng, phương tiện đến ứng phó kịp thời và hiệu quả.

- Chỉ định Chỉ huy hiện trường; duy trì thông tin liên lạc với Chỉ huy hiện trường để phối hợp chỉ đạo hoạt động tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng biển.

- Tổ chức điều tiết giao thông, phân luồng hàng hải trong trường hợp cần thiết, để đảm bảo an toàn có thể hạn chế hoặc cấm tàu thuyền hành trình qua khu vực đang tiến hành hoạt động tìm kiếm, cứu nạn.

- Điều động lực lượng, phương tiện do mình quản lý, của ngành hàng hải trong khu vực quản lý tham gia tìm kiếm, cứu nạn theo luật định.

- Kiến nghị Ban chỉ huy hỗ trợ, huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, đơn vị thành viên, của địa phương tham gia tìm kiếm, cứu nạn theo luật định.

(*) Trên biển và vùng ven biển thuộc trách nhiệm quản lý của tỉnh

- Chấp hành lệnh điều động lực lượng, phương tiện của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn.

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng thường trực, Trung tâm III và các cơ quan, đơn vị tham gia để tổ chức hoạt động tìm kiếm, cứu nạn tại hiện trường.

d. Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát Biển 3 có trách nhiệm:

- Thực hiện phối hợp với các lực lượng tìm kiếm cứu nạn trên biển theo Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp Tìm kiếm cứu nạn trên biển và trong vùng nước cảng biển.

- Phối hợp với các lực lượng trên địa bàn tỉnh trong công tác trao đổi thông tin, nắm bắt tình hình và các vấn đề khác có liên quan trong hoạt động tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ động nắm tình hình, xác minh thông tin tìm kiếm cứu nạn, điều động phương tiện, lực lượng của mình tham gia tìm kiếm cứu nạn trên biển.

- Đề xuất, kiến nghị Văn phòng thường trực hỗ trợ lực lượng, phương tiện và hậu cần khi cần.

e. Biên phòng tỉnh có trách nhiệm:

- Duy trì chế độ trực ban, chủ động nắm bắt tình hình, kiểm tra xác minh và đảm bảo liên lạc thường xuyên với các chủ phương tiện bị nạn (tàu cá) để chủ động phối hợp xử lý kịp thời các tình huống phát sinh về tìm kiếm cứu nạn.

- Chấp hành lệnh điều động lực lượng, phương tiện của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn.

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng thường trực, Cảng vụ Vũng Tàu, Trung tâm III và các cơ quan, đơn vị tham gia để tổ chức hoạt động tìm kiếm, cứu nạn tại hiện trường.

f. Vũng Tàu Radio có trách nhiệm:

- Duy trì chế độ trực ban, chủ động nắm bắt diễn biến tình hình, xác minh và đảm bảo liên lạc thường xuyên với các chủ phương tiện bị nạn để chủ động thông báo, phối hợp xử lý các tình huống phát sinh về tìm kiếm, cứu nạn.

- Đảm bảo thông tin chỉ huy, điều hành hoạt động tìm kiếm cứu nạn tại hiện trường được thông suốt giữa cơ quan Chủ trì, Chỉ huy hiện trường và các tàu,

phương tiện tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn (*khi có yêu cầu*); thông báo kịp thời các thông tin về sự cố tràn dầu, hóa chất trên biển khi nhận được thông tin từ các phương tiện hoạt động trên biển.

- Đảm bảo thông tin chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh hoặc hướng dẫn tàu thuyền chủ động phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho bà con ngư dân đang hoạt động trên biển.

g. Sở Y tế có trách nhiệm:

- Duy trì chế độ trực ban, đảm bảo lực lượng, phương tiện, trang thiết bị y tế và các cơ sở thuốc cấp cứu theo quy định... để chủ động phối hợp xử lý các tình huống phát sinh về tìm kiếm, cứu nạn.

- Chấp hành quyết định điều động lực lượng, phương tiện của UBND tỉnh hoặc cơ quan được UBND tỉnh ủy quyền tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Chủ trì và các cơ quan, đơn vị tham gia để tổ chức hoạt động tìm kiếm, cứu nạn tại hiện trường.

- Đề xuất UBND tỉnh kinh phí cho công tác cấp cứu, y tế khi kết thúc hoạt động tham gia tìm kiếm, cứu nạn trên biển.

 h. Các địa phương có trách nhiệm:

- Duy trì chế độ trực ban, đảm bảo lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ... để chủ động phối hợp xử lý các tình huống phát sinh về tìm kiếm, cứu nạn.

- Chấp hành lệnh điều động lực lượng, phương tiện của UBND tỉnh, Ban chỉ huy hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu nạn.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Chủ trì và các cơ quan, đơn vị tham gia để tổ chức hoạt động tìm kiếm, cứu nạn tại hiện trường.

8.3. Phối hợp khi kết thúc vụ việc tìm kiếm, cứu nạn:

- Trong trường hợp các Bên cùng phối hợp cứu người bị nạn trên biển thì các Bên phải có trách nhiệm phối hợp tổ chức chăm sóc y tế ban đầu cho người bị nạn và chuyển giao cho cơ sở y tế địa phương chữa trị.

- Văn phòng thường trực có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bên trong công tác giải quyết hậu quả các vụ việc tìm kiếm, cứu nạn như: tiếp nhận, bàn giao, cấp cứu, hồi hương, bố trí ăn nghỉ cho nạn nhân, thân nhân ... và các vấn đề phát sinh liên quan khác theo đúng thủ tục pháp luật quy định.

- Trong trường hợp nạn nhân đã chết (*là tử thi*), Văn phòng thường trực có trách nhiệm thông báo, bàn giao cho các đơn vị thành viên như: Biên phòng, Công an, Viện Kiểm sát, Y tế, chính quyền địa phương theo đúng thủ tục do pháp luật quy định.

Điều 9. Phối hợp trong công tác đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ

- Các Bên có trách nhiệm cử cán bộ tham gia đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về tìm kiếm, cứu nạn trên biển theo chương trình khi có kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Hỗ trợ nhân lực, cung cấp trang thiết bị, phương tiện, tài liệu và tổ chức trao đổi, hướng dẫn về nghiệp vụ tìm kiếm, cứu nạn trên biển cho nhau theo yêu cầu, chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

Điều 10. Phối hợp trong các công tác khác

- Trong công tác phát ngôn, trao đổi thông tin đến các cơ quan ngôn luận, báo chí; Các Bên cần phối hợp tốt với nhau nhằm đảm bảo các thông tin phải: thống nhất, khách quan, thẳng thắn, trung thực và kịp thời.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì về tổ chức hoạt động tìm kiếm, cứu nạn sẽ chịu trách nhiệm về nội dung thông cáo báo chí.

- Phối hợp, cử cán bộ tham gia theo chương trình, yêu cầu của mỗi Bên trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn an toàn giao thông trên biển cho bà con ngư dân; các thuyền viên trên các phương tiện thủy nội địa, ven biển...

- Căn cứ vào kế hoạch hàng năm hoặc sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, các Bên sẽ tham gia tổ chức diễn tập tìm kiếm, cứu nạn sát với chức năng, nhiệm vụ của mỗi Bên khi có yêu cầu.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm các Bên

- Các Bên có trách nhiệm tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Quy chế này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển.

- Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh các vướng mắc thì các Bên có trách nhiệm thông báo, kiến nghị đến Văn phòng thường trực các ý kiến đóng góp (nếu có) để trình Trưởng ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế của mỗi Bên.

- Văn phòng thường trực có trách nhiệm chủ trì, tổ chức các cuộc họp liên quan đến công tác tìm kiếm cứu nạn. Lãnh đạo các Bên cần có trách nhiệm tham gia đầy đủ trong các cuộc họp về tổ chức hoạt động tìm kiếm cứu nạn đột xuất; đánh giá, rút kinh nghiệm các sự vụ lớn, điển hình cũng như các kỳ họp định kỳ hàng năm.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký./.

VP THƯỜNG TRỰC
BCH PCTT&TKCN TỈNH



CHÁNH VĂN PHÒNG

Vũ Quốc Cường

TRUNG TÂM PHỐI HỢP TKCN
HÀNG HẢI KHU VỰC III



PHÓ GIÁM ĐỐC

Lương Trường Phi

CẢNG VỤ HÀNG HẢI
VŨNG TÀU



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Cẩm

BỘ TƯ LỆNH
VÙNG CẢNH SÁT BIỂN 3



TRƯỞNG THẺ CỨU NẠN

ĐÀI THÔNG TIN
DUYÊN HẢI VŨNG TÀU



GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Huệ

BỘ CHỈ HUY BỘ ĐỘI
BIỂN PHÒNG TỈNH BR - VT



Đại tá
Đào Quang Hiến

SỞ Y TẾ
TỈNH BÀ RIA - VŨNG TÀU



Vũ Văn Hùng

BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU



PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Thị Hương

BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN
HUYỆN XUYỀN MỘC



P. CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Khanh

BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ



Lê Văn Hòa

BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN
LONG ĐIỀN



Nguyễn Bá Hùng

BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN
HUYỆN CÔN ĐẢO



Lê Văn Phong

Nơi nhận:

- UBQGTKCN (b/c);
- Tổng cục PCTT (b/c);
- Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh (để b/c);
- Các đơn vị ký kết (t/h);
- Lưu: VT, VPTTr.



**DANH SÁCH THÔNG TIN CÁC BỘ PHẬN TRỰC BAN
TÌM KIẾM CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN BIỂN**

STT	ĐƠN VỊ	ĐIỆN THOẠI	FAX
1	Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh	02543 828 999	02543 828 999
2	Trung tâm phối hợp TKCNHH Khu vực III	02543 850 950	02543 810 353
3	Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu	02543 512 811	02543 512 810
4	BTL Vùng Cảnh sát biển 3	02543 626 293	02543 554 695
5	Đài thông tin duyên hải Vũng Tàu	02543 856 656	02543 811 596
6	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	02543 838 707	02543 542 759
7	Sở Y tế	02543 554 411	02543 807 182
8	Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Long Điền	02543 652 054	02543 652 100
9	Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Đất Đỏ	02543 688 478	02543 688 484
10	Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Xuyên Mộc	02543 771 133	02543 771 133
11	Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Côn Đảo	02543 608 600	02543 830 385
12	Ban chỉ huy PCTT&TKCN thành phố Vũng Tàu	02543 852 851	02543 810 155